TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 10/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Trang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Ngọc Tuân
2. Ông Lê Trọng Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tài Đại Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th – sinh ngày: 16/11/2000 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phan Thị Đ. Chưa có vợ con. Anh chị em ruột: có 03 người lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 03 tháng 7 năm 2018, bị Công an xã T xử phạt hành chính số tiền 325.000 đồng về hành vi đánh nhau; Ngày 16 tháng 7 năm 2018, bị Công an xã T xử phạt hành chính số tiền 325.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo chưa nộp phạt đối với 02 khoản tiền trên.

Bị bắt tạm giam ngày 11/11/2019. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Hải *(có mặt).*

- ***Người bị hại***:

1. **Nguyễn Văn H** – sinh năm: 2001.
Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. có mặt.
2. **Nguyễn Văn T** – sinh năm: 1995.
Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. **Trần T** – sinh năm: 2002. Có mặt
2. **Phạm Thị Lê T** – sinh năm: 1974. Có mặt

3. **Nguyễn Văn X** – sinh năm: 1996. Có mặt

Cùng địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

4. **Hồ Văn H** – sinh năm: 2000. Có mặt

5. **Võ Thanh H** – sinh năm: 2004. Có mặt

Đại diện hợp pháp của H: ông Võ Ngọc H (là mẹ ruột). Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn T 1, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

6. **Nguyễn Lê Xuân S** – sinh năm: 2003. Có mặt

Đại diện hợp pháp của S: bà Lê Thị Hoàng D (là mẹ ruột). Vắng mặt

7. **Hồ Bảo Ng** - sinh năm: 2004. Có mặt

Đại diện hợp pháp của Ng: ông Hồ Thanh T (là cha ruột). Vắng mặt

8. **Lê Văn Q** – sinh năm: 2004. Có mặt

Đại diện hợp pháp của Q: bà Nguyễn Thị N (là mẹ ruột). Vắng mặt

9. **Nguyễn Văn B** – sinh năm: 2004. Có mặt

Đại diện hợp pháp của B: ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thu Th (là mẹ ruột). Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T 2, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 24/8/2019, trên đường về tới khu vực bờ kè thuộc khu phố K, thị trấn K, huyện N, Phạm Văn Th và Lê Văn Q gặp nhóm của Trần T đang ngồi chơi. Th dừng xe lại đến hỏi T về một người tên D. Cho rằng T trả lời mình có thái độ khiêu khích nên Th dùng tay đánh vào mặt T thì T bỏ chạy. Một lúc sau, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85C1-290.73 đến nói chuyện với Th về chuyện Th đánh T rồi H gọi điện cho T ra gặp Th để giải hòa. Thấy T để con dao trong cổ tay áo thì Th nói với T "đi giải hòa mà cầm theo dao" rồi Th rượt đánh T. Thấy vậy, H chạy xe đi gọi Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X và H (không rõ họ) đến cùng mình giải hòa việc Th đánh T. Trong lúc Th đuổi đánh T, Th gọi điện nói Nguyễn Văn B "mang hung khí qua đây để anh đánh tụi nó". Lúc này B đang ở cùng với Hồ Minh H, Nguyễn Lê Xuân S, Võ Thanh H, B nói với cả nhóm có vụ đánh nhau rồi cầm con dao tự tạo dài khoảng 60cm, H cũng cầm một con dao tự tạo dài khoảng 80cm, còn Nguyễn Lê Xuân S, Võ Thanh H không cầm vật gì đi đến chỗ Th để xem. Nhóm B đứng cách chỗ Th khoảng 15m. Tại đây B thấy T và H đều là người quen nên không đưa dao cho Th đồng thời B vào khuyên Th đi về nhưng Th không nghe mà tiếp tục cãi nhau với nhóm của H. Lúc này, Th chạy đến chỗ B đang đứng giật lấy cây dao từ tay B rượt chém nhóm của H nhưng nhóm của H bỏ chạy sau đó Th đã dùng dao đập xe máy của H. Thấy Th đập xe của mình nên H đến chỗ ghe gần đó lấy cây chĩa ba dài khoảng 4-5m để đánh Th. Thấy H cầm cây chĩa đến thì Th vứt con dao dang cầm trên tay và đến chỗ H đang đứng giật lấy con

dao mà H đang cầm chém một nhát vào tay phải của H làm rớt cây chĩa ba. Cùng lúc này T chạy đến lấy cây chĩa ba mà H làm rớt đánh lại Th thì bị Th dùng dao chém một nhát vào đầu gối T, sau đó Th đi về nhà và vứt 02 con dao trên đường về. Còn T và H được đưa điều trị thương tích tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 120 ngày 02/10/2019 của Trung tâm giám định y Khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T do Phạm Văn Th gây ra là: **20 %,** cụ thể:

+ Vết thương chéo mặt trước xương khớp gối trái sẹo liền tốt phẳng kích thước (12 x 0,1)cm. Khớp gối còn sưng nề, hạn chế co duỗi khớp. **(08%)**

+ Phúc trình giải phẫu: Gãy cực dưới xương bánh chè trái, đứt gân bánh chè trái, lộ khớp, nối lại gân bánh chè, khâu bao khớp (tầm vận động 0^0 - 125^0). **(11%)**

+ Xquang: Vết gãy cũ cực dưới xương bánh chè trái can tốt. **(02%)**

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 121 ngày 02/10/2019 của Trung tâm giám định y Khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H do Phạm Văn Th gây ra là: **05%.** Cụ thể từng vết thương:

+ Vết thương ngang mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải sẹo liền tốt dính kích thước (6,5x 0,2)cm. **(02%)**

+ Mổ dọc hai đầu vết thương, đứt gân duỗi chung các ngón **(03%)**, hạn chế co duỗi cổ bàn tay.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSNH ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Các hung khí dùng đánh nhau: 02 dao tự chế, cây chĩa ba Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn H và bị cáo thỏa thuận bồi thường các khoản: tiền chi phí nằm viện, tiền sửa chữa xe, tiền công lao động, tiền công nuôi bệnh, tiền công trong thời gian không lao động được với tổng số tiền là: 20.172.000 đồng; người bị hại Nguyễn Văn T và bị cáo thỏa thuận bồi thường các khoản: tiền chi phí nằm viện, tiền công lao động, tiền công

nuôi bệnh, tiền công trong thời gian không lao động được với tổng số tiền là: 42.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Trần T không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu Th bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Văn H biển kiểm soát 85C1-290.73 mà Th đã đập phá, anh H không yêu cầu định giá tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải không xử lý đối với hành vi này của bị cáo.

Hành vi của Nguyễn Văn H sử dụng cây chĩa ba đâm bị cáo nhưng không trúng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải xử lý hành chính là phù hợp.

Hồ Văn H, Nguyễn Văn B có cầm dao chạy tới chỗ đánh nhau nhưng không đưa dao cho Th và khuyên Th đi về. Bị cáo tự ý giật lấy con dao từ tay của B và H chém H và T. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải không xử lý hình sự đối với B, H là có căn cứ.

Nguyễn Lê Xuân S, Hồ Bảo Ng, Võ Thanh H không tham gia đánh nhau nên Cơ CSĐT Công an huyện Ninh Hải không xử lý là phù hợp.

Bị cáo, người bị hại không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên.

Những người làm chứng khai giống như nội dung lời khai trong quá trình điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận biết hành vi phạm tội của bị cáo là sai và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ xác định: Bị cáo Phạm Văn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ phát sinh do hiểu lầm mà bị cáo đã dùng con dao tự tạo dài khoảng 80cm chém anh Nguyễn Văn H gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% và chém anh Nguyễn Văn T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%. Do bị cáo dùng dao

tự tạo là loại hung khí nguy hiểm để gây án nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi pham tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại rất nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tiền sự, nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự, ngày 13/7/2018 và ngày 18/7/2018 đã bị công an xã T xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt mỗi lần là 325.000đ nhưng chưa chấp hành nộp phạt.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại cũng có lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Dao tự tạo mà bị cáo dùng thực hiện tội phạm và cây chĩa ba người bị hại H sử dụng đã bỏ tại hiện trường nơi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 33.474.318 đồng, Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 59.200.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm mức bồi thường cho bị cáo. Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn H và bị cáo thỏa thuận bồi thường các khoản: tiền chi phí nằm viện, tiền sửa chữa xe, tiền công lao động, tiền công nuôi bệnh, tiền công trong thời gian không lao động được với tổng số tiền là: **20.172.000 đồng**; người bị hại Nguyễn Văn T và bị cáo thỏa thuận bồi thường các khoản: tiền chi phí nằm viện, tiền công lao động, tiền công nuôi bệnh, tiền công trong thời gian không lao động được với tổng số tiền là: **42.000.000 đồng.** Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và người bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa các bên tại phiên tòa.

[10] Anh Trần T không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu Th bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết. Xe mô tô của anh Nguyễn Văn H biển kiểm soát 85C1-290.73 mà Th đã đập phá nhưng anh H không yêu cầu định giá tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000[đ] án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Hành vi sử dụng cây chĩa ba của Nguyễn Văn H để đâm bị cáo Th nhưng không trúng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải đã xử lý hành chính phù hợp. Đối với Hồ Văn H, Nguyễn Văn B cầm dao chạy tới chỗ đánh nhau nhưng không đưa dao cho Th. Bị cáo tự ý giật lấy con dao từ tay của B và H chém H và T. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải không xử lý hình sự đối với B, H là có căn cứ. Nguyễn Lê Xuân S, Hồ Bảo Ng, Võ Thanh H không tham gia đánh nhau nên Cơ CSĐT Công an huyện Ninh Hải không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Th **18 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11/11/2019).

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 590, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

+ Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Phạm Văn Th: bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn H số tiền **20.172.000 đồng** *(Hai mươi triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng)*, bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T số tiền **42.000.000 đồng** *(Bốn mươi hai triệu đồng).*

Tiếp tục tạm giữ của Phạm Văn Th số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 001025 ngày 06/01/2020 (do bà Phan Thị Đ nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải để bồi thường cho người bị hại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí*:* Bị cáo phải nộp 200.000[đ] *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2020)./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo, người bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- THA phạt tù.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Trang